TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TS
TỈNH PT

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 32/2022/HSST
Ngày 15/12/2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TS, TỈNH PT
Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đinh Văn Chí.

*Các Hội thẩm nhân dân:*Ông Hà Đức Trưởng và ông Nguyễn Đức Nghị.

- Thư ký phiên tòa: Ông Tân Khải Nhân – Thư ký Tòa án nhân dân huyện TS, tỉnh PT.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện TS, tỉnh PT tham gia phiên tòa: Ông Hoàng Quốc Hùng - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 12 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện TS, tỉnh PT, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 31/2022/TLST-HS ngày 24 tháng 11 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 31/2022/QĐXXST-HS ngày 05 tháng 12 năm 2022, đối với Bị cáo:

Họ và tên: **Hà Văn L** ;Tên gọi khác:không; Sinh ngày 23/5/1984; tại huyện TS, tỉnh PT;Nơi cư trú: Xóm B, xã LC, huyện TS, tỉnh PT.Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: lớp 09/12;Dân tộc: Mường; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam;Con ông: Hà Văn T, sinh năm 1961 và bà: Hoàng Thị T, sinh năm 1959;Vợ: Chưa.Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân (*án tích, đã bị xử phạt vi phạm hành chính, đã xử lý kỷ luật*): Không.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 22/8/2022, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh PT (có mặt tại phiên tòa).

Người bào chữa cho Bị cáo Luân: Ông **Lã Thành Công** – Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh PT (có mặt).

1. *Người Bị hại*: Ông **Hà Huy M**, sinh năm 1964;
Địa chỉ: xóm B, xã LC, huyện TS, tỉnh PT.
Người bảo về quyền lợi ích cho Bị hại: Ông **Bùi Đức Dũng** – Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh PT (có mặt).

2. *Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1. Anh **Hà Văn L**, sinh năm 1981.

Địa chỉ: Khu B, xã LC, huyện TS, tỉnh PT (vắng mặt).

2. Anh **Hà Văn N**, sinh năm 1988.

Địa chỉ: Khu B, xã LC, huyện TS, tỉnh PT (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

1. Về hành vi phạm tội của Bị cáo:

Vào khoảng 22 giờ ngày 29/4/2022, Hà Văn L đi uống Bia trở về nhà, nghe thấy tiếng ông Hà Huy M là hàng xóm đang chửi mắng gia đình mình nên đã sang nhà để yêu cầu ông M giải thích vì sao lại xúc phạm bố, mẹ Bị cáo. Đến sân nhà ông M, Luân nhặt một đoạn gậy gỗ dài khoảng 80cm đến 90cm và cầm trên tay, Bị cáo vào nhà yêu cầu ông M ra Công an Viên để giải quyết, hai bên xảy ra tranh cãi, ông M đứng dậy rút 01 con Dao rựa dài 49cm có phần lưỡi dao dài 28cm tại vách lán nhà rồi cả hai người tiến lại gần nhau, lời qua tiếng lại ông M tay cầm dao khua đi, khu lại về phía Hà Văn L theo hướng từ trái qua phải, rồi từ phải qua trái, từ trên xuống dưới. Hà Văn L thấy vậy cầm đoan gậy gậy gỗ dơ lên và vung đọan gậy gỗ qua trái, qua phải và vụt về phía M, hậu quả mũi dao của M trúng vào ngực và hai cánh tay của Hà Văn L, M cũng bị Luân đánh vào vào vùng trán, thái dương bên trái, cằm, vai. Sau khi bị thương tích, Bị cáo bỏ về và vứt đoạn gậy gỗ ở chỗ nào không nhớ, còn ông M đi xuống lán trại gần đó, nhờ gọi điện thoại báo cho người thân. Cả hai được người nhà đưa đi điều trị tại trung tâm y tế huyện TS, tỉnh PT.

Trong quá trình điều tra, và tại phiên tòa ngày hôm nay Bị cáo đã khai nhận toàn bộ các hành vi của mình như đã nêu trên.

2. Các vấn đề khác của vụ án:

Sau khi sự việc xảy ra, ngày 30/4/2022 Cơ quan CSĐT - Công an huyện TS đã tiến hành khám nghiệm hiện trường, lấy lời khai, xác minh thương tích, thu thập chứng cứ. Quá trình khám nghiệm hiện trường đã thu giữ 01 con Dao rựa dài 49cm, phần lưỡi dài 28cm, điểm rộng nhất 04cm. Đồng thời tiến hành lấy lời khai đối với Hà Huy M, Hà Văn L và những người liên quan.

Ngày 17/6/2022, Cơ quan CSĐT - Công an huyện TS đã ra Quyết định trưng cầu giám định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của Hà Văn L và Hà Huy M, cơ chế hình thành từng vết thương. Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số: 108/TgT/2022, ngày 27/6/2022 của Trung tâm pháp y tỉnh PT kết luận tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của Hà Văn L: Vùng mặt có 01 vết sẹo: Vết sẹo cằm bên phải 03%. Vùng ngực 03 vết sẹo: Vết sẹo

số một vùng ngực bên trái: 02%, vết sẹo số hai vùng ngực bên trái: 01%, vết sẹo số ba vùng ngực bên phải: 01%. Vùng lưng 01 vết sẹo: Vết sẹo lưng bên phải: 01%. Tay bên phải 04 vết sẹo: Vét sẹo số một: 02%, vết sẹo số hai: 02%, vết sẹo số ba: 02%, vết sẹo số bốn: 01%. Tay bên trái một vết sẹo: Vết sẹo 1/3 trên mặt trước cánh tay: 01%. Kết luận: Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của Hà Văn L là 15% (Mười lăm phần trăm). Cơ chế hình thành thương tích vết sẹo trên cơ thể anh Hà Văn L: Do tác động của vật sắc gây nên.

Tại bản kết luận giám định số 107/TgT/2022 ngày 20/6/2022 của Trung tâm pháp y thuộc sở y tế tỉnh PT kết luận thương tích Hà Huy M: Vết sẹo số một vùng đầu: 01%. Vết sẹo số hai vùng đầu: 01%. Vết sẹo số ba vùng đầu: 01%. Chấn động não điều trị ổn định: 04%. Vùng mặt: Vết sẹo số một vùng mặt 03%. Vết sẹo số hai vùng mặt: 03%. Áp dụng phương pháp cộng tại thông tư: 12,35%, làm tròn: 12%. Cơ chế hình thương tích: Ba vết sẹo vùng đầu, chấn động não: Do tác động của vật cứng gây tăng áp lực nội sọ đột ngột ảnh hưởng đến hoạt động của các tế bào não bộ, gây đau đầu, hoa mắt chóng mặt, hay quên. Hai vết sẹo vùng hàm mặt: Do tác động của vật cứng gây nên. Vùng vai bên trái, ngực, bụng không để lại tổn thương nên không xác định được cơ chế gây chấn thương. Theo Công văn số 62/CV-TTPY ngày 09/8/2022 của trung tâm pháp y thuộc sở y tế tỉnh PT giải thích một số vấn đề trong bản kết luận giám định pháp y số 107/TgT/2022 ngày 20/6/2022 nội dung: "Khái niệm vật cứng là những vật: Không phải dạng lỏng, dạng khí…Thường gặp trong tự nhiên, trong sinh hoạt hàng ngày ví dụ như nhà cửa, bàn ghế, cây que, cây gậy (gỗ, tre, sắt…), côn (gỗ, sắt), hòn đất, hòn đá, mặt đường nhựa, đường bê tông, đường đất, sân bê tông xi măng…Cây gậy gỗ hoặc côn (sắt, gỗ) là vật cứng do vậy có thể gây thương tích cho M với một lực đủ mạnh khi tác động vào cơ thể."

Ngày 22/8/2022 Cơ quan CSĐT - Công an huyện TS, tỉnh PT ra Quyết định khởi tố vụ án hình sự, Quyết định khởi tố Bị can và Lệnh bắt Bị can để tạm giam đối với Hà Văn L về tội "Cố ý gây thương tích" theo điểm đ, khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự.

3. Về trích dẫn Cáo trạng của Viện kiểm sát:

Tại Bản cáo trạng số: 32/CT–VKSTS ngày 24/11/2022 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân huyện TS, tỉnh PT đã truy tố Bị cáo Hà Văn L về tội "Cố ý gây thương tích" theo điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1, 2, 5 Điều 65 Bộ luật hình sự.

Xử phạt Bị cáo Hà Văn L 24 (hai mươi bốn) tháng tù đến 30 (ba mươi) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 48 (bốn mươi tám) tháng đến 60 (sáu mươi sáu) tháng. Thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao Bị cáo Hà Văn L cho Uỷ ban nhân dân xã LC, huyện TS, tỉnh PT để giám sát, giáo dục. Gia đình Bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục Bị cáo. Trường hợp Bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định

tại Điều 92 Luật thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Áp dụng điểm d khoản 1 Điều 125 Bộ luật tố tụng hình sự. Hủy bỏ biện pháp ngăn chặn theo quyết định tạm giam số 13/2022/HSST-QĐTG ngày 25/11/2022 của Tòa án nhân dân huyện TS, tỉnh PT đối với Hà Văn L.

Áp dụng khoản 5 Điều 328 Bộ luật tố tụng hình sự. Trả tự do cho Bị cáo Hà Văn L ngay tại phiên tòa nếu Bị cáo không bị tạm giam về một tội phạm khác.

Về trách nhiệm dân sự: Xác nhận gia đình Bị cáo Hà Văn L đã tự nguyện thỏa thuận bồi thường về mặt dân sự cho ông Hà Huy M số tiền 2.000.000 đồng. ông M đã nhận đủ tiền và không đề nghị bồi thường gì thêm.

Về xử lý vật chứng: 01 con Dao rựa dài 49cm, phần lưỡi dài 28cm, điểm rộng nhất 04cm đã được xử lý theo Bản án hình sự sơ thẩm số: 30/HSST ngày 15/12/2022 nên không đề cập xử lý.

d*) Người bào chữa cho Bị cáo đề nghị*: Đồng ý với điểm, khoản, Điều luật mà Viện kiểm sát truy tố. Ngoài các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm mà Kiểm sát viên đã áp dụng thì các Bị cáo là người Dân tộc ít nhiều ảnh hưởng nhận thức của các Bị cáo. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử phạt bị cáo mức thấp nhất.

đ*) Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho Bị hại đề nghị*: Đồng ý với đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa, đề nghị Hội đồng xét xử quyết định hình phạt đối với Bị cáo theo quy định của pháp luật.

e, Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét, giảm nhẹ hình phạt cho Bị cáo mức án thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện TS, tỉnh PT, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện TS, tỉnh PT, Kiểm sát viên trong qúa trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa ngày hôm nay Bị cáo, người bào chữa cho Bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Những chứng cứ xác định có tội:

Tại phiên toà hôm nay, Bị cáo Hà Văn L đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung Bản Cáo trạng đã nêu, thừa nhận nội dung Cáo trạng truy tố là đúng, không oan sai.

Lời khai nhận của Bị cáo thống nhất, phù hợp với lời khai của Bị hại cùng các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án.

Như vậy đã đủ cơ sở kết luận: Vào hồi 22 giờ ngày 29/4/2022 tại khu: B, xã LC, huyện TS, tỉnh PT. Do mâu thuẫn cá nhân Hà Văn L, có hành vi dùng đoạn gậy gỗ là hung khí nguy hiểm đánh vào vùng trán, thái dương và cằm gây thương tích cho ông Hà Huy M với tỉ lệ tổn thương phần trăm cơ thể là 12% sức khỏe.

Bị cáo đã thành niên, có đầy đủ khả năng nhận thức và làm chủ hành vi. Bị cáo nhận thức rõ hành vi của mình là vi phạm pháp luật, xâm phạm đến tính mạng, sức khỏe của người khác, nhưng do không kiềm chế, làm chủ được bản thân nên đã cố ý thực hiện.

Hành vi của Bị cáo Hà Văn L đã phạm vào tội "*Cố ý gây thương tích*" được quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự. Cụ thể:

"1. Người nào cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 11% đến 30% hoặc dưới 11% nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:

a) Dùng vũ khí, vật liệu nổ, hung khí nguy hiểm hoặc thủ đoạn có khả năng gây nguy hại cho nhiều người;

...

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 06 năm:

...

đ) Gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 11% đến 30% nhưng thuộc một trong các trường hợp quy định tại các điểm từ điểm a đến điểm k khoản 1 Điều này".

[3] Đánh giá tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thấy rằng:

- *Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội*: Hành vi của Bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến tính mạng, sức khỏe của người khác là khách thể được pháp luật hình sự bảo vệ. Do đó, hành vi phạm tội của Bị cáo cần phải được xử lý thật nghiêm minh trước pháp luật, như vậy mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

- *Về nhân thân của Bị cáo:* Trước khi thực hiện hành vi phạm tội, Bị cáo là người có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, chỉ vì thiếu kiềm chế trong lúc nóng giận nên đã gây thương tích cho Bị hại.

- *Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:* Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự.

- *Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự*: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa Bị cáo thành khẩn khai báo, có thái độ ăn năn hối cải, Bị cáo đã tích cực tác động đến gia đình để hỗ trợ, bồi thường, khắc phục hậu quả do mình gây ra, đồng thời phía Bị hại cũng có đề nghị xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho Bị cáo. Vì vậy, cần cho Bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b,s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự;

Từ các nhận định trên, Hội đồng xét xử xét thấy: Bản thân Bị cáo là người có nhân thân tốt, chưa có tiền án tiền sự; có 02 (hai) tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại khoản 1 và 01 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự; có nơi cư trú cụ thể, rõ ràng; gia đình có đơn xin bảo lãnh; bản thân Bị cáo có khả năng tự cải tạo nên xử Bị cáo ở hình phạt theo đề nghị của Kiểm sát viên và không cần cách ly Bị cáo khỏi xã hội mà cho Bị cáo được hưởng án treo, ấn định thời gian thử thách gấp đôi để giáo dục Bị cáo là phù hợp với khoản 1, 2 Điều 65 Bộ luật hình sự.

[4] Về trách nhiệm dân sự:

Bị cáo thỏa thuận bồi thường cho ông Hà Huy M số tiền là 2.000.000 (hai triệu đồng). Ngày 13/10/2022 anh Hà Văn N con trai Hà Huy M đã nhận đủ số tiền từ anh Hà Văn L anh trai Bị cáo nay ông M không yêu cầu bồi thường gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Về xử lý vật chứng:

01 con Dao rựa dài 49cm, phần lưỡi dài 28cm, điểm rộng nhất 04cm đã được xử lý theo bản án Hình sự sơ thẩm số 30/HSST ngày 15/12/2022 nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6]Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

[7] Đề nghị của Kiểm sát viên, Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho Bị hại là phù hợp, Hội đồng xét xử chấp nhận.

[8] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, Bị hại, Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

*1.Căn cứ kết tội, tội danh:*Căn cứ khoản điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b,s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; khoản 1,2,5 Điều 65 Bộ luật hình sự;

Tuyên bố Bị cáo Hà Văn L phạm tội "Cố ý gây thương tích".

2.Trách nhiệm hình sự, hình phạt:

Xử phạt Bị cáo Hà Văn L 30 (ba mươi tháng tù) nhưng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 05 (năm) năm. Thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Giao bị cáo Hà Văn L cho Uỷ ban nhân dân xã LC, huyện TS, tỉnh PT để giám sát, giáo dục. Gia đình Bị cáo Luân có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục Bị cáo. Trường hợp Bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 Luật thi hành án hình sự.Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Áp dụng điểm d khoản 1 Điều 125 Bộ luật tố tụng hình sự. Hủy bỏ biện pháp ngăn chặn theo quyết định tạm giam số 13/2022/HSST-QĐTG ngày 25/11/2022 của Tòa án nhân dân huyện TS, tỉnh PT đối với Bị cáo Hà Văn L.

Áp dụng khoản 5 Điều 328 Bộ luật tố tụng hình sự. Trả tự do cho Bị cáo Hà Văn L ngay tại phiên tòa nếu Bị cáo không bị tạm giam về một tội phạm khác.

3.Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ Điều 584, 590 Bộ luật dân sự. Công nhận sự thỏa thuận về trách nhiệm bồi thường thiệt hại về sức khỏe, giữa Bị cáo Hà Văn L bồi thường thiệt hại cho ông Hà Huy M số tiền là 2.000.000 (hai triệu đồng). Xác nhận ngày 13/10/2022 anh Hà Văn N con trai Hà Huy M đã nhận đủ số tiền từ anh Hà Văn L anh trai Bị cáo L nay không có yêu cầu gì khác.

4.Về xử lý vật chứng: 01 con Dao rựa dài 49cm, phần lưỡi dài 28cm, điểm rộng nhất 04cm đã được xử lý theo quy định tại bản án Hình sự sơ thẩm số 30/HSST ngày 15/12/2022.

4.Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự ; điểm a khoản 1 Điều 23 Danh mục án phí lệ phí ban hành kèm theo Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội.

Bị cáo Hà Văn L phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

5.Về quyền kháng cáo: Bị cáo; Bị hại được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh PT xét xử phúc thẩm./.

Nơi nhận:
- VKSND huyện, tỉnh;
- Sở Tư pháp tỉnh;
- Trại tạm CA tỉnh PT;
- CQ CSĐT Công an huyện;
- CQ THA dân sự huyện;
- UBND nơi b/c thường trú;

Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đinh Văn Chí